

TỔNG CỤC DẠY NGHỀ
Số: 194-DN-BD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 1985

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC DẠY NGHỀ SỐ 194-DN-BD NGÀY 21-8-1985

BAN HÀNH QUY CHẾ ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG

NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC DẠY NGHỀ

Căn cứ Nghị định số 129-HĐBT ngày 8-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định nhiệm vụ, quyền hạn và bộ máy của Tổng cục Dạy nghề;

Xét yêu cầu quản lý thống nhất công tác đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất;

Theo đề nghị của đồng chí Vụ trưởng Vụ Dạy nghề và bồi dưỡng nghề,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy chế đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất".

Điều 2.- Các đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng (có quản lý công tác đào tạo và bồi dưỡng nghề ở các cơ sở sản xuất), các đồng Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 194/DN-BD ngày 21-8-1985

của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, nhu cầu về lực lượng lao động có kỹ thuật, nghiệp vụ ngày càng tăng về số lượng và yêu cầu cao về chất lượng.

Nghị quyết của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục tháng 1 năm 1979 chỉ rõ: "Sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp phải phát triển theo quy mô lớn, nhằm tạo ra một đội ngũ đông đảo công nhân, nhân viên kỹ thuật và nghiệp vụ, đồng bộ về ngành nghề, có phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, có trình độ tay nghề thành thạo, biết lao động có kỷ luật, có kỹ thuật, đạt năng suất cao, có tác phong đại công nghiệp và có sức khoẻ thích hợp với ngành nghề..."

Công tác đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất nằm trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, có một vị trí quan trọng trong việc góp phần đáp ứng nhu cầu đòi hỏi trên.

Bản Quy chế này ban hành, nhằm quản lý thống nhất và nâng cao chất lượng công tác đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất.

CHƯƠNG I

NHIỆM VỤ CỦA HỆ THỐNG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

Điều 1.- Đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng công nhân, nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ (dưới đây gọi tắt là công nhân), nhằm bổ sung lực lượng lao động có kỹ thuật, nghiệp vụ và không ngừng nâng cao trình độ nghề nghiệp cho công nhân đang sản xuất, để đáp ứng yêu cầu sản xuất và phát triển kinh tế khoa học và kỹ thuật, cụ thể là:

- Đào tạo mới những công nhân chưa lành nghề (cấp 1 về nghề nghiệp).
- Đào tạo lại và đào tạo nghề thứ hai cho những công nhân đã có nghề, vì dôi ra trong sản xuất do áp dụng tiến bộ mới của khoa học kỹ thuật, thay đổi thiết bị, công nghệ hoặc vì tổ chức lại lao động.
- Bồi dưỡng công nhân đạt trình độ lành nghề (cấp 2 của nghề nghiệp).
- Bồi dưỡng công nhân đạt trình độ lành nghề bậc cao (cấp 3 về nghề nghiệp).
- Bồi dưỡng các chuyên đề cần thiết trong sản xuất cho công nhân.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý sản xuất cho tổ trưởng sản xuất.

Điều 2.- Đào tạo và bồi dưỡng nghề trong sản xuất phải tiến hành theo kế hoạch giảng dạy và chương trình môn học, được ban hành theo quy định ở Điều 22, 23 của Quy chế này.

CHƯƠNG II

ĐÀO TẠO NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

Điều 3.- Các nghề đào tạo mới trong sản xuất chủ yếu là các nghề trong dây chuyền công nghệ, nghề đơn giản, nghề hẹp...

Đối tượng tuyển sinh là những người chưa có nghề, có đủ tiêu chuẩn học nghề theo quy định chung của Nhà nước.

Điều 4.- Thời gian đào tạo mới trong sản xuất tối đa không quá 12 tháng.

Nội dung giảng dạy bao gồm:

- a) Những kiến thức kỹ thuật cơ sở, kiến thức kỹ thuật chuyên môn của nghề.
- b) Thực hành cơ bản và thực hành sản xuất.

Việc học thực hành phải qua hai giai đoạn; giai đoạn đầu học thực hành tại khu vực dành riêng cho thực tập cơ bản, dưới sự hướng dẫn của giáo viên dạy thực hành; giai đoạn sau học thực hành tại vị trí sản xuất, công tác, dưới sự hướng dẫn của giáo viên dạy thực hành hoặc của công nhân, cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ theo hợp đồng kèm cặp.

Đối với các nghề có kỹ thuật đơn giản thì việc học thực hành có thể tổ chức ngay tại vị trí sản xuất, công tác.

Điều 5.- Đào tạo mới trong sản xuất được tổ chức thành lớp, mỗi lớp không quá 30 học viên. Trường hợp chỉ cần đào tạo dưới 5 học viên thì được phép kèm cặp cá nhân theo hợp đồng đào tạo.

Điều 6.- Đào tạo lại, đào tạo nghề thứ hai, được áp dụng như đào tạo mới về kế hoạch giảng dạy, chương trình môn học, thời gian và tổ chức đào tạo như Điều 2, 4, 5 đã quy định.

Việc đào tạo cho những nghề có cùng chung cơ sở kỹ thuật với nghề cũ của học viên thì được phép rút ngắn chương trình và thời gian đào tạo.

Điều 7.- Sau khi hoàn thành chương trình học tập phải tổ chức kiểm tra cuối khoá cho tất cả học viên đào tạo mới, đào tạo lại và đào tạo nghề thứ 2.

CHƯƠNG III

BỒI DƯỠNG NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

Điều 8.- Bồi dưỡng nghề trong sản xuất được tiến hành chủ yếu ngoài giờ sản xuất. Trường hợp được giao chỉ tiêu bồi dưỡng tập trung thì được phép tổ chức học tập trong giờ sản xuất, thời gian bồi dưỡng tập trung không quá 6 tháng.

Điều 9.- Bồi dưỡng công nhân đạt trình độ lành nghề, dành cho những công nhân chưa lành nghề (có trình độ cấp 1 về nghề nghiệp), có cùng nghề hay cùng nhóm nghề.

Nội dung học tập theo chương trình bồi dưỡng cấp 2 kế tiếp chương trình cấp 1 về nghề nghiệp bao gồm cả lý thuyết và thực hành và những môn cần thiết theo chương trình hoàn chỉnh của người công nhân lành nghề.

Đối với những nghề có đào tạo ở trường dạy nghề Nhà nước, thì nội dung chương trình bồi dưỡng dựa theo chương trình đào tạo của các trường dạy nghề Nhà nước.

Sau khi hoàn thành đủ chương trình học tập, phải tổ chức thi tốt nghiệp và cấp bằng công nhân lành nghề.

Điều 10.- Bồi dưỡng công nhân lành nghề bậc cao, dành cho những công nhân lành nghề, có cùng nghề hay cùng nhóm nghề.

Nội dung học tập là chương trình cấp 3 về nghề nghiệp được xây dựng theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề.

Sau khi hoàn thành chương trình học tập, phải tổ chức kiểm tra trình độ.

Công nhân lành nghề bậc cao nhất thiết phải có trình độ văn hoá phổ thông trung học theo chương trình chính quy hay chương trình bổ túc.

Điều 11.- Bồi dưỡng các chuyên đề được tổ chức cho những công nhân có liên quan đến từng chuyên đề đó.

Đối với các lớp chuyên đề vật liệu mới, công nghệ mới, thiết bị mới, sau khi học xong phải tổ chức kiểm tra.

Đối với các lớp chuyên đề về kinh nghiệm tiên tiến, những vấn đề mới của khoa học kỹ thuật có thể tổ chức thảo luận và tổng kết.

Điều 12.- Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho tổ trưởng sản xuất dành cho những công nhân đang làm tổ trưởng, tổ phó sản xuất và những công nhân lành nghề bậc cao.

Nội dung chương trình bồi dưỡng được soạn thảo và ban hành theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề. Kết thúc khoá học phải tổ chức kiểm tra.

CHƯƠNG IV

HỌC VIÊN ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NGHỀ TRONG SẢN XUẤT

Điều 13.- Học viên có nhiệm vụ:

1. Tích cực học tập để hiểu và nắm vững một cách có hệ thống các kiến thức lý thuyết, thực hành kỹ năng, kỹ xảo của nghề nghiệp.
2. Chấp hành tốt nội quy, kỷ luật; giữ gìn, bảo vệ tài sản của lớp học, của cơ sở sản xuất.
3. Tự giác rèn luyện để trở thành người công nhân mới xã hội chủ nghĩa.

Điều 14.- Học viên có quyền lợi:

1. Được xét miễn học phí hoặc được hưởng tiền lương tùy theo đối tượng học nghề và các khoản phụ cấp khác theo quy định của Nhà nước.